

Bài 31

SẢN XUẤT THỨC ĂN NUÔI THỦY SẢN (1 tiết)

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài này, GV cần phải làm cho HS :

- Hiểu được các loại thức ăn tự nhiên và nhân tạo của cá.
- Hiểu được cơ sở khoa học của các biện pháp phát triển và bảo vệ nguồn thức ăn tự nhiên, cũng như các biện pháp làm tăng nguồn thức ăn nhân tạo cho cá.
- Ham tìm tòi, hiểu biết, vận dụng kiến thức vào sản xuất ở địa phương và gia đình.

II – CHUẨN BỊ BÀI GIẢNG

1. Chuẩn bị nội dung : Nghiên cứu SGK.

2. Chuẩn bị đồ dùng dạy học

Tranh, ảnh có liên quan đến nội dung bài học.

71

+ GV cho HS liên hệ thực tế : Kể tên các loại thức ăn nhân tạo dùng để nuôi cá ở địa phương.

- GV sử dụng những câu hỏi gợi mở để HS suy luận, liên hệ thực tế và rút ra các biện pháp tăng cường nguồn thức ăn nhân tạo của cá, như :

- + Tận dụng những vùng đất hoang hoá để trồng các loại hoa màu ; tận dụng mặt nước kênh, mương để thả các loại bèo, rong... làm thức ăn cho cá.
- + Tận thu phế phụ phẩm của nhà bếp, thức ăn thừa của gia đình ; phế phụ phẩm của các ngành chế biến lương thực, thực phẩm làm thức ăn cho cá.
- + Phát triển sản xuất theo mô hình kết hợp VAC để tận dụng được các sản phẩm phụ của trồng trọt, chăn nuôi làm thức ăn cho cá.
- + Gây nuôi các loại sinh vật ở nước làm thức ăn cho cá như trồng tảo cầu, tảo xoắn hoặc gây ấu trùng muỗi lác, ấu trùng ruồi, giun ít tơ...

- Tìm hiểu quy trình sản xuất thức ăn hỗn hợp nuôi thủy sản :

GV cho HS nghiên cứu quy trình sản xuất thức ăn hỗn hợp nuôi thủy sản (h. 31.4 SGK) và nêu nội dung các bước trong quy trình.

Có thể đặt câu hỏi để HS trả lời : Sản xuất thức ăn hỗn hợp nuôi thủy sản có gì khác so với sản xuất thức ăn hỗn hợp cho vật nuôi.

2.3. Hoạt động 3 : Tổng kết, đánh giá bài học

GV sử dụng câu hỏi cuối bài để củng cố và đánh giá bài học.

3. Tài liệu tham khảo

Đọc thêm các tài liệu liên quan đến nội dung bài, như Giáo trình Nghề nuôi cá thịt, 2000, NXB Giáo dục, Hà Nội.

III – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phân bố bài giảng

Bài gồm 2 phần :

I. Bảo vệ và phát triển nguồn thức ăn tự nhiên.

II. Sản xuất thức ăn nhân tạo nuôi thủy sản.

Trong đó phần II là trọng tâm.

2. Các hoạt động dạy học

2.1. Hoạt động 1 : Tìm hiểu việc bảo vệ và phát triển nguồn thức ăn tự nhiên

– Tìm hiểu cơ sở bảo vệ và phát triển nguồn thức ăn tự nhiên :

GV cho HS quan sát sơ đồ (h.31.1 SGK) về mối quan hệ giữa các loại thức ăn tự nhiên của cá và yêu cầu HS :

- + Kể tên các loại thức ăn, cho ví dụ cụ thể về mỗi loại.
- + Tìm ra những yếu tố ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến nguồn thức ăn tự nhiên của cá. Đây chính là cơ sở để áp dụng các biện pháp bảo vệ và phát triển nguồn thức ăn tự nhiên.

Ghi chú hình 30.1 (SGK) :

* Đường nét liền là chỉ sự cung cấp.

* Đường nét đứt là chỉ sự phân huỷ.

– Tìm hiểu biện pháp bảo vệ và phát triển nguồn thức ăn tự nhiên :

GV cho HS quan sát sơ đồ (h.31.2 SGK) và trả lời câu hỏi : Để có nhiều thức ăn tự nhiên trong môi trường nước cho cá ăn, cần áp dụng các biện pháp gì ? Giải thích mục đích của mỗi biện pháp.

Ví dụ :

- + Bón phân để cung cấp chất dinh dưỡng cho các sinh vật thủy sinh.
- + Quản lí bảo vệ nguồn nước nhằm bảo vệ môi trường để các loài sinh vật thủy sinh phát triển tốt.

2.2. Hoạt động 2 : Tìm hiểu việc sản xuất thức ăn nhân tạo nuôi thủy sản

– GV giới thiệu và giải thích cho HS hiểu vai trò của thức ăn nhân tạo.

– Giới thiệu các loại thức ăn nhân tạo :

- + GV cho HS quan sát sơ đồ (h.31.3 SGK) và đặt câu hỏi để HS nêu được khái niệm và cho ví dụ về các loại thức ăn nhân tạo.